

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh

Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum nhận được Công văn số 790/SNN-QLXDCT, ngày 15/5/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: "*Quy định cụ thể mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum*". Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các văn bản pháp luật có liên quan, căn cứ Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Điều 52 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Sở Tư pháp báo cáo thẩm định như sau:

1. Thẩm quyền ban hành

Điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới nước tiên tiến, tiết kiệm nước quy định trách nhiệm của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: "*Ban hành quy định cụ thể mức hỗ trợ của từng chính sách theo khả năng cân đối của ngân sách và bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện các chính sách theo quy định của Nghị định này*".

Điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới nước tiên tiến, tiết kiệm nước quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: "*Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể mức hỗ trợ của từng chính sách trên cơ sở điều kiện thực tế của địa phương. Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện theo quy định*".

Căn cứ các quy định trên, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cụ thể mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh là đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

Về cơ bản, Sở Tư pháp nhận thấy phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo đã đảm bảo tính bao quát, phù hợp với các nội dung khác có trong dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, để tránh dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau,

đoạn cuối (sau dấu chấm) của khoản 1 Điều 1 đề nghị bổ sung nội dung sau: *“Những nội dung không quy định trong Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới nước tiên tiến, tiết kiệm nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan”*.

3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo trong hệ thống pháp luật.

Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết không đặt ra các quy định trái với văn bản có giá trị pháp lý cao hơn, thống nhất với các Nghị quyết khác do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý một số nội dung sau:

3.1. Tại các căn cứ pháp lý để ban hành, đề nghị biên tập lại cho đúng với quy định tại Mẫu số 16, Phụ lục I (ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP). Cụ thể, các căn cứ pháp lý biên tập lại như sau: *“Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; Căn cứ Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước;”*.

3.2. Mức hỗ trợ được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dự kiến tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân không cao hơn mức tối đa được Chính phủ quy định. Tuy nhiên, đối với mức hỗ trợ cụ thể đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan khác có liên quan xem xét, căn cứ nhu cầu thực tế cũng như khả năng đáp ứng của ngân sách địa phương để xây dựng, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định (*Sở Tư pháp không thẩm định mức hỗ trợ cụ thể*).

4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản.

4.1. Dự thảo Nghị quyết cơ bản đã được trình bày đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Chương V, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Mẫu số 16, Phụ lục I (ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP). Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo biên tập lại các căn cứ ban hành với lý do đã được trình bày tại điểm 3.1, mục 3 của Báo cáo này.

4.2. Đối với dự thảo Tờ trình: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ Mẫu số 03, Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP để trình bày đúng.

5. Trình tự, thủ tục xây dựng văn bản

Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chủ trì, phối hợp tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan, hồ sơ dự thảo đã được đăng tải trên cổng thông

tin điện tử của tỉnh theo quy định tại Điều 120 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

6. Điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh lại một số nội dung và thực hiện các đề nghị khác được nêu trong Báo cáo này. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị thực hiện theo Điều 122 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo khi tiếp nhận báo cáo thẩm định thực hiện việc tiếp thu ý kiến thẩm định hoặc giải trình (*trong trường hợp không tiếp thu ý kiến thẩm định*). Khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đồng thời gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý tới Sở Tư pháp để theo dõi theo quy định tại khoản 5, Điều 121 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định cụ thể mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Kính gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo đề nghị./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu VT, XD&KT/VB/STP.

GIÁM ĐỐC

Ký bởi: Sở Tư pháp
Cơ quan: Tỉnh Kon Tum
Thời gian ký: 17/03/2019 10:42:33



Phạm Đình Thanh